TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2026/HS-ST
Ngày: 18/8/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7, TỈNH QUẢNG TRỊ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thanh Nhàn

Ông Lê Văn Vũ

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Phùng Nam Hải - Thư ký viên chính Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa***: Bà Hồ Thiên Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2026/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2026, đối với bị cáo:

Hồ Xê Y N, sinh ngày 18 tháng 7 năm 2002 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn H, xã K, tỉnh Quảng Trị; số CCCD: 045202002539; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Bru-V; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn Cấm P, sinh năm 1981 và bà Hồ Thị T, sinh năm 1979; bị cáo sống chung với chị Hồ Thị H (Không đăng ký kết hôn) và có 01 con chung sinh năm 2024.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số: 18/2025/HS-ST ngày 03/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị (Nay là: Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị) xử phạt Hồ Xê Y N 09 tháng tù về tội "Bắt, giữ người trái pháp luật" theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự (Thi hành xong ngày 13/02/2026).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2026 cho đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Q. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Nguyễn Thị Thủy T1 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q. Có mặt.

- *Bị hại*: Anh Hồ Văn Ta K, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn C, xã K, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Anh Hoàng Văn N1, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn C, xã K, tỉnh

Quảng Trị. Vắng mặt.

+ Anh Hồ Văn C, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn C, xã K, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

- *Người phiên dịch*: Ông Hồ Văn L - Cán bộ hưu trí; nơi cư trú: Khóm A, xã H, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 01/5/2026, Hồ Xê Y N trong lúc làm phụ thợ xây tại công trình xây dựng nhà ở tái định cư tại thôn C, xã K, tỉnh Quảng Trị thì để ý thấy nhà của anh Hồ Văn Ta K (Bên cạnh công trình nhà ở tái định cư) có 01 xe mô tô để ở dưới gầm nhà sàn, chìa khóa thường cắm ở ổ khóa điện nên N nảy sinh ý định trộm cắp xe bán lấy tiền tiêu xài. Quan sát lúc không có ai trông coi, N lẻn vào lấy trộm chìa khóa điện của xe mô tô cất giấu trong túi quần của mình. Khoảng 19 giờ ngày 04/5/2026, sau khi làm việc xong Núc về nhà mình tại thôn H, xã K. Đến khoảng 03 giờ ngày 05/5/2026, N thức dậy và nảy sinh ý định đến nhà anh K để trộm cắp xe mô tô. N đi bộ đến nhà anh K, thấy gia đình anh K đã ngủ, xe mô tô nhãn hiệu Honda màu trắng, biển kiểm soát 74AH-019.56 để ở dưới gầm nhà sàn (Nhà anh K ở sát đường liên thôn, xung quanh không có hàng rào). Thấy xung quanh không có người, N đi đến vị trí để xe mô tô dưới nhà sàn, dùng khóa điện đã giấu từ trước để mở khóa và dắt xe theo đường liên thôn cách nhà ở của anh K khoảng 400 mét thì khởi động và điều khiển xe chạy ra đường quốc lộ 9, rồi theo đường H nhánh Tây để vào xã H Khi đến công trình xây dựng trường nội trú xã H, N cất giấu xe trong bụi cây gần đó rồi vào công trình xây dựng ngủ. Sau đó N tiếp tục làm phụ thợ xây tại công trình xây dựng trường nội trú xã H

Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 07/5/2026, do không có tiền tiêu xài nên N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74AH-019.56 đã lấy trộm trước đó đến quán bi da "24h" ở đường B thuộc thôn C, xã K để cầm cố thì gặp chủ quán là anh Hoàng Văn N1. Anh N1 hỏi nguồn gốc xe thì N trả lời xe của mình nhưng đã bị mất giấy tờ; sau khi kiểm tra, anh N1 đồng ý cầm cố xe mô tô trên với số tiền 5.400.000 đồng. Số tiền cầm cố xe Núc đã tiêu xài cá nhân hết 100.000 đồng, còn lại 5.300.000 đồng Núc cất giấu trong túi quần của mình.

Sau khi phát hiện mất xe mô tô biển kiểm soát 74AH-019.56, ngày 09/5/2026 anh K đã làm đơn trình báo Công an xã K.

Nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của mình là vi phạm pháp luật nên ngày 09/5/2026 N đã đến Công an xã K đầu thú, khai nhận hành vi trộm cắp tài

sản nói trên và tự nguyện giao nộp số tiền 5.300.000 đồng mà N đã cầm cố xe mô tô trộm cắp.

Ngày 09/5/2026, sau khi biết xe mô tô đã nhận cầm cố là tài sản do phạm tội mà có, anh N1 đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan Công an xe mô tô biển kiểm soát 74AH-019.56 và chìa khóa điện của xe để xử lý theo quy định của pháp luật.

Kết luận định giá tài sản số: 02/KL-ĐGTS ngày 12/5/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xã K kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại JA393, màu sơn: Trắng, số khung: RLHJA3934PY111257, số máy: JA70E0161712, BKS: 74AH-019.56, đã qua sử dụng có giá tại thời điểm định giá ngày 05/5/2026 là 10.500.000 đồng.

Cáo trạng số: 49/CT-VKSQTI-KV7 ngày 28/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Hồ Xê Y N về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hồ Xê Y N phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Xê Y N từ 18 tháng đến 21 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 09/5/2026.

Về trách nhiệm dân sự và hình phạt bổ sung: Không xem xét.

Truy thu bị cáo Hồ Xê Y N số tiền 100.000 đồng *(Một trăm nghìn đồng).*

Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Xê Y N đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Người bào chữa cho các bị cáo nhất trí với tội danh Cáo trạng truy tố, các điều luật mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị, Điều tra viên và Kiểm sát viên:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về

hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh:

Ngày 05/5/2026, tại thôn C, xã K, tỉnh Quảng Trị, bị cáo Hồ Xê Y N lợi dụng lúc vắng người, đã lén lút thực hiện hành vi lấy trộm một xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 74AH-019.56 của anh Hồ Văn Ta K. Kết luận định giá tài sản số: 02/KL-ĐGTS ngày 12/5/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xã K kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại JA393, màu sơn: Trắng, số khung: RLHJA3934PY111257, số máy: JA70E0161712, biển kiểm soát 74AH-019.56, đã qua sử dụng có giá tại thời điểm định giá ngày 05/5/2026 là 10.500.000 đồng.

Vì vậy, hành vi của bị cáo Hồ Xê Y N đã cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Tình tiết tăng nặng: Tại bản án số: 18/2025/HS-ST ngày 03/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị (Nay là: Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị) xử phạt bị cáo Hồ Xê Y N 09 tháng tù về tội "Bắt, giữ người trái pháp luật" theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự, tại thời điểm bị cáo Hồ Xê Y N thực hiện tội phạm lần này chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng *"Tái phạm"* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã tự nguyện ra trình diện và thành khẩn khai báo với cơ quan chức năng về hành vi phạm tội của mình. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ *"Người phạm tội thành khẩn khai báo",* đầu thú quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Bị cáo vừa chấp hành xong bản án nhưng không lấy đó làm bài học, không chịu rèn luyện, tu dưỡng bản thân. Nên cần áp dụng khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo tuân theo pháp luật.

Bị cáo Hồ Xê Y N hiện đang bị tạm giam, cần tiếp tục tạm giam để đảm bảo thi hành án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng"*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Hồ Văn Ta K đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo Hồ Xê Y N bồi thường gì thêm. Anh Hoàng Văn N1 đã nhận lại số tiền 5.300.000 đồng, đối với 100.000 đồng mà bị cáo Hồ Xê Y N đã tiêu xài anh N1 không yêu cầu Núc hoàn trả số tiền này. Tuy nhiên, số tiền 100.000 đồng này là số tiền bị cáo thu lợi bất chính nên cần truy thu sung quỹ nhà nước.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình giải quyết vụ án đã trả lại cho chủ sở hữu 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 74AH-019.56, 01 chìa khóa điện của xe mô tô và số tiền 5.300.000 đồng cho chủ sở hữu đúng pháp luật. Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vấn đề khác: Đối với anh Hoàng Văn N1, khi nhận cầm cố xe mô tô biển kiểm soát 74AH-019.56 anh N1 không biết là tài sản do trộm cắp mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống trong địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm nên cần xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Xê Y N phạm tội "*Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Xê Y N: **18** *(Mười tám)* tháng tù thời, hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 09/5/2026).

- Truy thu bị cáo Hồ Xê Y N số tiền 100.000 đồng *(Một trăm nghìn đồng)*.

2. Về án phí: Căn cứ điểm đ Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hồ Xê Y N được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 7;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Minh Thành